

Bản án số: 54/2023/HSST

Ngày: 19/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ; bà Trịnh Thị Ngọc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách - Tại điểm cầu trung tâm; bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên - Tại điểm cầu thành phần

Ngày 19/7/2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Sách và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách, Toà án nhân dân huyện Nam Sách xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/HSST ngày 13/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1984;

ĐKHKT và chỗ ở: Thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Kinh Nh và bà Nguyễn Thị Nh; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2012, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Năm 2004, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội Cường đoạt tài sản.

- Năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 02/10/2015.

- Năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 09/6/2020;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2023 đến ngày 25/4/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện NS;

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị PA, sinh ngày 20/5/2006; Địa chỉ: Thôn Thôn Đ, xã NH, huyện NS, tỉnh HD; Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Thôn Đ, xã NH, huyện NS, tỉnh HD; Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Ngô Thị M, sinh năm 1954; anh Vũ Văn Ph, sinh năm 1979; chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/4/2023, Nguyễn Thanh Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng đen, biển kiểm soát 34B1-263.68 (Xe Nh mượn của chị Nguyễn Thị Ng) đi ở khu vực thôn Đ, xã NH, huyện NS thấy nhà bà Ngô Thị M, không khóa cổng, cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nh dựng xe ngoài cổng đi vào sân, thấy không có người Nh đi qua cửa chính vào phòng khách. Tại đây, Nh thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng để trên mặt bàn ở cạnh giường ngủ. Nh lấy chiếc điện thoại cầm trên tay phải đi ra đến cửa thì bị lực lượng Công an xã Nam Hồng phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện NS, Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, trị giá 4.083.000 đồng.

Vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS đã trả lại cho cháu PA. 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng đen, biển kiểm soát 34B1-263.68 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKS-NS ngày 13/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, tỉnh HD truy tố Nguyễn Văn Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Tuyên bố: Nguyễn Thanh Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt bị cáo từ 8 - 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện NS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 20/4/2023, tại nhà bà Ngô Thị M ở thôn Đ, xã NH, huyện NS, tỉnh HD lợi dụng sơ hở, Nguyễn Thanh Nh lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus của cháu Nguyễn Thị PA (cháu gái bà M) thì bị Công an xã Nam Hồng phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.083.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố

ý thực hiện, giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.083.000đ. Đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị xử lý hình sự về hành vi Cưỡng đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mặc dù đã được xoá án tích, xoá tiền sự và được coi như chưa phạm tội, chưa bị xử phạt hành chính tuy nhiên qua đó vẫn đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về vật chứng: Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng đen, biển kiểm soát 34B1-263.68 là tài sản của chị Nguyễn Thị Ng, chị Ng cho bị cáo Nh mượn và không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

1. Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thanh Nh** phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh **9(Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/4/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện NS;
- Cơ quan điều tra - CA huyện NS;
- Bộ phận HSNV – Công an huyện;
- Cơ quan THAHS – CA huyện;
- VKS tỉnh HD;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện NS;
- UBND xã CV ,CG;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện bị hại;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Quy

Nguyễn Đắc Quýnh

Đoàn Thị Thu Thúy

